

## TĂNG CƯỜNG GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG, AN NINH CHO SINH VIÊN TRONG BỐI CẢNH CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ TƯ

**Đại tá, PGS.TS.  
Trần Đình Tuấn<sup>1,+</sup>;  
Thượng tá, TS.  
Trần Văn Hiếu<sup>2</sup>**

<sup>1</sup>Nguyên Phó Chủ nhiệm Khoa Sư phạm quân sự, Học viện Chính trị  
- Bộ Quốc phòng;  
<sup>2</sup>Học viện Phòng không - Không quân, Quân chủng Phòng không - Không quân  
- Bộ Quốc phòng  
+Tác giả liên hệ • Email: trandinhtuan768@gmail.com

### Article history

Received: 15/02/2023

Accepted: 15/3/2023

Published: 10/4/2023

### Keywords

National defense education,  
Fourth Industrial Revolution,  
people's war, all-people  
national defense, defense and  
security

### ABSTRACT

National defense and security education in universities is an academic subject formed and developed in line with the movement and development of Vietnam's revolution, the reality of building and safeguarding the Homeland and the practice of education, training in each specific historical period. The subject of National Defense and Security Education is established on the basis of the methodology of people's war and all-people national defense of the Communist Party of Vietnam and the tradition of national building combined with national safeguarding of the Vietnamese people. Nowadays, teaching and learning National Defense and Security Education in universities are under impacts and influences of international context, domestic political and military tasks, and especially impacts of the Fourth Industrial Revolution. In order to improve quality of teaching and learning National Defense and Security Education in universities in the current context, the universities must integrate achievements of the Fourth Industrial Revolution into the cause of education and training reform.

### 1. Mở đầu

Giáo dục Quốc phòng và An ninh cho sinh viên ở các trường đại học là một môn học bắt buộc trong chương trình chính khóa của các nhà trường. Môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh ở các trường đại học được ra đời, phát triển gắn với quá trình vận động, phát triển của cách mạng Việt Nam. Việc đưa nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh vào chương trình giáo dục và đào tạo của các trường đại học là một nhiệm vụ quan trọng trong chiến lược xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Thực tiễn lịch sử cách mạng Việt Nam đã chứng minh chủ trương đưa nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh vào chương trình giáo dục, đào tạo của các trường đại học là một quyết định vừa có tính khoa học vừa có tính thực tiễn thiết thực đối với cả lĩnh vực giáo dục và đào tạo và cả trong lĩnh vực quốc phòng và an ninh.

Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang tác động, ảnh hưởng sâu sắc tới quốc phòng và an ninh của từng quốc gia và cộng đồng quốc tế. Những thành tựu, tiến bộ vượt bậc về khoa học, công nghệ sẽ tạo ra nhiều loại vũ khí, trang bị kỹ thuật thế hệ mới, công nghệ cao, làm xuất hiện các hình thái chiến tranh, phương thức tác chiến mới. Bên cạnh đó, các thế lực thù địch vẫn đang ráo riết chống phá cách mạng nước ta, với âm mưu, thủ đoạn mới hết sức nguy hiểm, tinh vi. Thực tế đó vừa là khó khăn, vừa là cơ hội đặt ra yêu cầu mới cần phải tăng cường giáo dục quốc phòng và an ninh cho sinh viên ở các trường đại học. Thành tựu của Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 cùng với những bối cảnh thời sự quốc tế hiện nay đang tác động ảnh hưởng mạnh mẽ đến mọi khâu, mọi bước, mọi thành tố trong quá trình giáo dục quốc phòng và an ninh cho sinh viên ở các trường đại học. Nghiên cứu vấn đề này nhằm tìm ra giải pháp phát triển tư duy về giáo dục quốc phòng và an ninh trong bối cảnh mới cho đội ngũ cán bộ, giảng viên, sinh viên ở các trường đại học. Trên cơ sở đó định hướng cho các trường đại học rà soát, phát triển nội dung, chương trình môn Giáo dục quốc phòng và an ninh, tiếp tục đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức giáo dục cập nhật trình độ phát triển của thành tựu khoa học, công nghệ và phù hợp với yêu cầu của thực tiễn cách mạng trong bối cảnh hiện nay, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo của các nhà trường. Phương pháp nghiên cứu phải đứng vững trên quan điểm phương pháp luận của Đảng Cộng sản Việt Nam về chiến lược xây dựng nền quốc phòng toàn dân, chiến tranh nhân dân, kết hợp xây dựng với bảo vệ tổ quốc. Đồng thời phải dựa trên phương pháp tiếp cận thực tiễn

để luận giải các vấn đề về giáo dục quốc phòng và an ninh cho sinh viên phù hợp với bối cảnh thực tiễn của tình hình thời cuộc quốc tế và thực tiễn tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

## 2. Kết quả nghiên cứu

### 2.1. Khái quát quá trình hình thành, phát triển môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh cho sinh viên ở các trường đại học

Ngay từ khi mới thành lập cũng như trong suốt quá trình lãnh đạo cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và chống đế quốc Mỹ xâm lược, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn kiên định với đường lối chiến tranh nhân dân, quốc phòng toàn dân. Để thực hiện đường lối đó, việc giáo dục quốc phòng và an ninh cho mọi người dân, mọi tầng lớp xã hội là một nhiệm vụ quan trọng thường xuyên được chăm lo. Trong đó, giáo dục quốc phòng và an ninh cho sinh viên được xác định là nhiệm vụ trọng tâm nhằm xây dựng đội quân dự bị có đủ năng lực sẵn sàng tham gia các nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc khi cần thiết, đồng thời tạo nguồn nhân lực chất lượng cao có khả năng gắn kết nhiệm vụ xây dựng với bảo vệ Tổ quốc. Sau khi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi, hệ thống các trường đại học ở miền Bắc được củng cố, phát triển, nhiệm vụ giáo dục quốc phòng và an ninh đòi hỏi phải được thực hiện chính quy. Trước yêu cầu đó, ngày 19/11/1958 Thủ tướng Chính phủ Phạm Văn Đồng đã ký Nghị định số 511-TTg Quy định những điểm cụ thể về chế độ của sĩ quan tại ngũ biệt phái nói trong Luật số 109-SL/L11 ngày 31/5/1958 của Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Tại Điều 2 của Nghị định số 511-TTg đã quy định nhiệm vụ của sĩ quan biệt phái đảm nhiệm nhiệm vụ huấn luyện viên quân sự tại các trường học. Nghị định này đánh dấu sự ra đời môn học mới trong hệ thống giáo dục quốc dân - môn học quân sự, cơ sở của môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh ngày nay.

Ngày 26/12/1961, Hội đồng Chính phủ (1961a) ban hành Nghị định số 217-CP về điều lệ đăng kí, thống kê và quản lí quân nhân dự bị. Ngày 28/12/1961, Hội đồng Chính phủ (1961b) ban hành Nghị định số 219/CP về việc huấn luyện quân sự cho quân nhân dự bị và dân quân tự vệ, Nghị định nêu rõ trong các trường đại học và các trường chuyên nghiệp trung cấp, việc học tập quân sự phải đặt thành một môn học chính. Sinh viên các trường đại học được huấn luyện theo chương trình đào tạo sĩ quan, học sinh các trường chuyên nghiệp trung cấp được huấn luyện theo chương trình đào tạo hạ sĩ quan. Thực hiện Nghị định 219/CP, các trường đại học chính thức thành lập môn “Huấn luyện quân sự phổ thông”. Trong những năm đất nước có chiến tranh, công tác huấn luyện quân sự trong các trường đại học đã góp phần quan trọng bồi dưỡng, trang bị kiến thức quân sự cần thiết cho bao lớp thanh niên, sinh viên để họ tình nguyện lên đường tòng quân nhập ngũ hoặc tham gia lực lượng thanh niên xung phong chống Mỹ cứu nước.

Khi đất nước được thống nhất, chuyển sang thời bình, Đảng và Nhà nước đã chỉ đạo cần phải điều chỉnh lại nội dung huấn luyện quân sự phổ thông cho phù hợp với giai đoạn phát triển mới. Ngày 27/12/1979, Thủ tướng Chính phủ ra Chỉ thị số 387/TTg về việc huấn luyện sĩ quan dự bị trong học sinh các trường đại học và cán bộ công tác các ngành ngoài quân đội có ngành nghề phù hợp với quốc phòng. Mục tiêu nhằm tổ chức tuyên truyền giáo dục sâu rộng ý nghĩa chiến lược của lực lượng dự bị và xây dựng đội ngũ sĩ quan dự bị trong cán bộ, nhân dân và trong thanh niên học sinh thuộc lứa tuổi làm nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc.

Ngày 28/10/1991, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ra Quyết định số 2732/QĐ để thay đổi cả về tên gọi từ môn Huấn luyện quân sự phổ thông thành môn Giáo dục quốc phòng, nội dung tăng thời lượng giáo dục truyền thống, nhận thức, giảm bớt thực hành kĩ năng quân sự cho phù hợp với thời bình. Trên cơ sở của Nghị định của Chính phủ và Chỉ thị của Thủ tướng, Bộ Quốc phòng đã phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo thống nhất chỉ rõ việc huấn luyện môn Giáo dục quốc phòng ở các trường trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp do các cơ quan quân sự địa phương đảm nhiệm, còn việc huấn luyện quân sự cho sinh viên ở các trường đại học, cao đẳng do sĩ quan biệt phái đảm nhiệm. Tuy nhiên, trong giai đoạn này, chưa có đội ngũ giáo viên chuyên trách được đào tạo cơ bản, chuyên sâu về môn Giáo dục quốc phòng. Các cơ quan quản lí cho rằng đây là môn học đặc thù, giáo viên chỉ có thể là cán bộ, chiến sĩ quân đội.

Quá trình phát triển của môn Giáo dục quốc phòng ở các nhà trường đòi hỏi cần phải có đội ngũ giáo viên chuyên ngành được đào tạo chuyên sâu về nghiệp vụ sư phạm. Ngày 18/10/2000, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Quyết định số 46/QĐ/BGDĐT về việc Ban hành chương trình đào tạo giáo viên Giáo dục quốc phòng các trường trung học phổ thông và trung học chuyên nghiệp. Tiếp đó, ngày 20/3/2002, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chỉ thị số 08/2002/CT-BGDĐT về việc đào tạo giáo viên giáo dục quốc phòng cho các trường trung học phổ thông và trung cấp chuyên nghiệp. Bắt đầu từ đây, việc giảng dạy môn Giáo dục quốc phòng ở các trường trung học phổ thông và trung cấp chuyên nghiệp đã có đội ngũ giáo viên chuyên trách được đào tạo cơ bản về nghiệp

vụ sự phạm. Tuy nhiên, việc giảng dạy môn Giáo dục quốc phòng ở các cơ sở giáo dục đại học vẫn thiếu đội ngũ giảng viên chuyên trách được đào tạo về nghiệp vụ sự phạm chuyên ngành.

Năm 2007, thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 03/5/2007 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục quốc phòng và an ninh trong tình hình mới; môn học Giáo dục quốc phòng được chính thức đổi tên thành môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh. Bắt đầu từ đây tên gọi môn Giáo dục quốc phòng và an ninh chính thức được sử dụng trong thực tiễn. Nội dung Giáo dục quốc phòng được lồng ghép với kiến thức giáo dục an ninh.

Cùng với sự phát triển về quy mô, nội dung, chương trình môn Giáo dục quốc phòng và an ninh ở các trường đại học cũng được mở rộng, đòi hỏi phải chuẩn hóa về đội ngũ giảng viên. Ngày 24/4/2014, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 607/QĐ-TTg về phê duyệt đề án “*Đào tạo giảng viên, giảng viên giáo dục quốc phòng và an ninh cho các trường trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề, cao đẳng nghề và các cơ sở giáo dục đại học đến năm 2020*”. Như vậy, môn Giáo dục quốc phòng và an ninh đã được hình thành, phát triển gắn với quá trình vận động, phát triển của cách mạng Việt Nam, của nhiệm vụ xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và của thực tiễn giáo dục và đào tạo trong các giai đoạn lịch sử cụ thể. Đến nay, môn Giáo dục quốc phòng và an ninh đã và đang trở thành môn học được chuẩn hóa, hiện đại hóa, hòa nhập cùng với các môn học khác trong hệ thống nhà trường đại học.

## **2.2. Tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ giáo dục quốc phòng và an ninh cho sinh viên**

### **2.2.1. Đặc điểm của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư**

Ngày 20/01/2016, Diễn đàn Kinh tế Thế giới (WEF) lần thứ 46 đã chính thức khai mạc tại thành phố Davos-Klosters của Thụy Sĩ, với chủ đề “Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4”, thu hút sự tham dự của nhiều nguyên thủ quốc gia và hàng nghìn quan khách, các nhà khoa học từ hơn 100 quốc gia tham dự. Khái niệm cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 hay Công nghiệp 4.0 đã được làm rõ tại diễn đàn này. Klaus (2017) đưa ra khái niệm “Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư” (Fourth Industrial Revolution, gọi tắt là FIR), Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 được đặc trưng bởi Internet thông minh, công nghệ di động không dây, trí tuệ nhân tạo và sự kết nối vạn vật, không chỉ tạo ra “môi trường công sinh” giữa người và robot mà còn tạo ra “môi trường cộng sinh” giữa thế giới ảo và thế giới thực. Theo dự báo, trong tương lai không xa, con người có thể cấy ghép các thiết bị robot vào cơ thể hoặc cài đặt vào các đồ dùng mạng mặc, trang sức để kết nối Internet, hỗ trợ cho những chức năng nào đó cần thiết đối với hoạt động của bản thân.

### **2.2.2. Tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đối với lĩnh vực quốc phòng và an ninh**

Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 đã và đang tác động mạnh mẽ, đa chiều tới mọi lĩnh vực như kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, môi trường, quốc phòng và an ninh... với các cấp độ từ toàn cầu đến châu lục, khu vực và trong từng quốc gia. Trong lĩnh vực quân sự, nhiều thành tựu nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ đã được đưa vào ứng dụng rộng rãi, như: vũ khí thông minh, máy bay không người lái, tên lửa hành trình điều khiển từ xa, xe quân sự tự hành, robot trinh sát, rô bốt tác chiến, ứng dụng mô phỏng trong huấn luyện, hệ thống chỉ huy, điều khiển, tình báo và trinh sát... Chiến tranh trong tương lai, tác chiến điện tử trở thành một phương thức tác chiến chủ yếu. Người quân nhân trên chiến trường trở thành người điều khiển từ xa các phương tiện máy móc kỹ thuật và vũ khí, đòi hỏi phải có năng lực xử lý tình huống trong môi trường không gian mạng thường xuyên biến động theo diễn biến thực tiễn. Đặc biệt, người quân nhân trong chiến tranh công nghệ cao phải có năng lực phân tán tương tác. Nghĩa là, cùng một lúc có thể tương tác với nhiều phương tiện vũ khí, kỹ thuật tác chiến khác nhau.

Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 đã và đang tác động to lớn, toàn diện tới phương thức chỉ huy điều hành tác chiến và tác chiến trực tiếp trên chiến trường. Đồng thời, làm thay đổi nội dung, phương pháp, phương tiện và hình thức tổ chức huấn luyện, đào tạo ở các nhà trường và đơn vị quân đội.

Về mặt tích cực, những thành tựu của Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 vừa tạo ra cơ hội, vừa đặt ra yêu cầu để hiện đại hóa quân đội cả về vũ khí, trang thiết bị kỹ thuật quân sự, cả về biên chế, tổ chức và phương thức tác chiến. Đây là cơ hội để nền quốc phòng Việt Nam có thể hội nhập quốc tế sâu rộng hơn, tiếp thu những thành tựu khoa học, công nghệ quân sự tiên tiến của các quốc gia có nền khoa học, công nghệ phát triển và có thể đi tắt đón đầu sự phát triển của thời đại về những lĩnh vực mà chúng ta có ưu thế.

Về mặt thách thức mới, hệ quả của Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 sẽ tạo ra những đột biến làm khuynh đảo tất cả các lĩnh vực hoạt động của xã hội, dẫn đến sự thay đổi, biến đổi khó lường, nếu không theo kịp sự biến động đó sẽ dẫn đến tụt hậu, bị bỏ rơi lại phía sau. Đối với quân đội, sự cạnh tranh trong lĩnh vực quân sự giữa các quốc gia cũng mạnh mẽ hơn, quyết liệt hơn. Sự phát triển nhanh chóng của các thế hệ vũ khí công nghệ cao sẽ làm nảy sinh

các phương thức tác chiến mới, dẫn đến sự đòi hỏi mới về tổ chức, biên chế làm cho chính sách quốc phòng và an ninh thường xuyên phải điều chỉnh.

### *2.2.3. Tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đối với môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh ở các trường đại học*

Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 tác động vào lĩnh vực quốc phòng và an ninh, thông qua sự biến đổi của lĩnh vực quốc phòng và an ninh để tác động đến dạy học môn Giáo dục quốc phòng và an ninh ở các trường đại học. Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 sẽ tấn công vào mọi khâu, mọi bước, mọi thành tố của quá trình giáo dục trong các nhà trường nói chung, vào nhận thức và tổ chức quá trình dạy học môn Giáo dục quốc phòng và an ninh ở các trường đại học nói riêng. Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 sẽ tác động làm thay đổi nhận thức, tư duy của đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên và sinh viên về vai trò, vị trí của môn Giáo dục quốc phòng và an ninh, về mối quan hệ của môn học này với các môn học khác trong nhà trường. Thành tựu của Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 được ứng dụng vào lĩnh vực quốc phòng và an ninh làm xuất hiện các loại vũ khí mới, phương thức tác chiến mới, đồng thời với đó là sự ban hành các chính sách quốc phòng và an ninh mới. Tất cả các điều này sẽ làm thay đổi chương trình, nội dung, phương pháp, phương tiện và phương thức tổ chức huấn luyện môn Giáo dục quốc phòng và an ninh ở các trường đại học.

Trong giáo dục ở các trường đại học sẽ xuất hiện các thiết bị dạy học thông minh gắn với từng cá nhân người dạy và người học, như kính Internet, tai nghe internet có thể giúp đọc dịch ngoại ngữ trực tiếp, hoặc giải những bài toán phức tạp, xử lý các tình huống trong dạy học. Môn Giáo dục quốc phòng và an ninh sẽ xuất hiện các nội dung mới cập nhật với thực tiễn phát triển của khoa học quân sự, với chính sách quốc phòng và an ninh mới. Đồng thời sẽ xuất hiện các loại hình giáo dục và đào tạo mới, như đào tạo trực tuyến, đào tạo từ xa, nhà trường ảo, lớp học ảo, nhóm bạn học ảo, phòng thí nghiệm ảo, thư viện số, thực hành trên mô hình mô phỏng. Sự liên kết trong đào tạo trực tuyến, đào tạo từ xa, giữa lớp học thực với lớp học ảo sẽ diễn ra khá phổ biến.

### **2.3. Giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục quốc phòng, an ninh cho sinh viên trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư**

#### *2.3.1. Đổi mới tư duy về giáo dục quốc phòng và an ninh trong bối cảnh của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư*

Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 tác động vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, nhưng trước hết và chịu ảnh hưởng lớn nhất là lĩnh vực giáo dục và đào tạo và lĩnh vực quốc phòng và an ninh. Ngày nay, nhiều quốc gia có nền công nghiệp phát triển đang tận dụng thành tựu của Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 để cạnh tranh phát triển tiềm lực quân sự, tạo ra sức mạnh quốc phòng và an ninh và phát triển giáo dục, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đảm bảo cho sự phát triển của quốc gia.

Trong thực tiễn, những thành tựu của Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 đã và đang được ứng dụng vào xây dựng củng cố quốc phòng và an ninh, phát triển các loại vũ khí hiện đại, vũ khí thông minh, các trang thiết bị kỹ thuật quân sự công nghệ cao, làm thay đổi phương thức tác chiến dẫn đến thay đổi chính sách quốc phòng và an ninh quốc gia. Trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, hầu hết các quốc gia đều tiến hành đổi mới giáo dục theo hướng ứng dụng thành tựu của Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 vào hiện đại hóa, số hóa, xây dựng nhà trường thông minh. Tất cả những điều đó đặt ra vấn đề phải đổi mới tư duy về quốc phòng và an ninh và đổi mới tư duy về giáo dục và đào tạo. Đổi mới tư duy về giáo dục quốc phòng và an ninh ở các trường đại học là kết quả hội tụ tất yếu của đổi mới tư duy về quốc phòng và an ninh và đổi mới tư duy về giáo dục và đào tạo.

Đổi mới tư duy về giáo dục quốc phòng và an ninh là đổi mới toàn diện, bao gồm đổi mới tư duy nhận thức về vai trò, vị trí của môn học này trong hệ thống các môn học ở trường đại học; đến đổi mới tư duy về xác định mục tiêu, xây dựng chương trình, nội dung; tổ chức phương thức giáo dục quốc phòng và an ninh và đổi mới tư duy về đánh giá kết quả thực hiện giáo dục quốc phòng và an ninh. Về nhận thức, không nên xem môn Giáo dục quốc phòng và an ninh là môn học đặc biệt vì tính riêng biệt, độc lập của nó so với các môn học khác trong nhà trường. Môn Giáo dục quốc phòng và an ninh không chỉ trang bị kiến thức và kỹ năng về hoạt động quân sự góp phần chuẩn bị nguồn nhân lực sĩ quan dự bị cho quân đội mà còn thâm nhập và các môn học khác, hỗ trợ cho các môn học khác phát triển cả về nội dung, phương pháp đáp ứng yêu cầu của thực tiễn cách mạng Việt Nam. Tác động của môn Giáo dục quốc phòng và an ninh đối với chất lượng đào tạo của các nhà trường ngày càng lớn hơn, thiết thực hơn. Đầu tư cho môn Giáo dục quốc phòng và an ninh là đầu tư cho sự phát triển toàn diện của nhà trường, do đó các trường đại học sẽ tiến tới đầu tư ngày càng nhiều hơn về nhân lực, vật lực, tài lực cho môn Giáo dục quốc phòng và an ninh, gắn môn học này với các môn học khác.



### 2.3.2. Tăng cường giáo dục nâng cao nhận thức, niềm tin, ý chí sẵn sàng bảo vệ Tổ quốc cho sinh viên trước tác động ảnh hưởng của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư

Môn Giáo dục quốc phòng và an ninh ở các trường đại học cần phải chủ động định hướng nhận thức, tư tưởng, hành động, xây dựng cho sinh viên niềm tin, ý chí quyết tâm đối với sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc trước tác động ảnh hưởng của Cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Đây là vấn đề quan trọng, cấp thiết hiện nay. Môn Giáo dục quốc phòng và an ninh cần phải chuẩn bị cho thế hệ trẻ về nhân tố tinh thần vững vàng, sự sẵn sàng bên trong cả về năng lực và niềm tin, về ý chí quyết tâm bảo vệ Tổ quốc, đủ sức chủ động phát hiện, ngăn chặn và tấn công tiêu diệt mọi âm mưu thủ đoạn chống phá của mọi kẻ thù trong mọi tình huống.

Trong thời kì bùng nổ thông tin, sinh viên dễ dàng tiếp cận với nhiều thông tin khác nhau trên các phương tiện thông tin đại chúng, Internet, mạng xã hội,... Đây cũng là môi trường thuận lợi để các thế lực thù địch, các tổ chức khủng bố, phản động triệt để lợi dụng tuyên truyền, xuyên tạc đường lối lãnh đạo của Đảng, nói xấu chế độ nhằm kích động, lôi kéo thế hệ trẻ. Cùng với đó, việc tuyên truyền, khuếch trương, tuyệt đối hóa sức mạnh, uy lực của các loại vũ khí thế hệ mới, công nghệ cao,... đã tác động không nhỏ tới nhận thức, niềm tin của thế hệ trẻ vào sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc, làm xuất hiện tư tưởng hoài nghi, thiếu tin tưởng vào đường lối quân sự, quốc phòng, nghệ thuật quân sự, vũ khí, trang bị hiện có. Chính vì thế, môn Giáo dục quốc phòng và an ninh cần làm tốt việc hun đúc lòng yêu nước, tự hào về truyền thống dân tộc; tuyên truyền, giáo dục quan điểm, tư duy mới của Đảng, Nhà nước về quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc; thông tin, thông báo khách quan, khoa học, kịp thời về âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, về vũ khí công nghệ cao, về đối tượng, đối tác,... Thông qua đó, định hướng nhận thức, tư tưởng, hành động đúng cho sinh viên; giúp họ luôn cảnh giác, tỉnh táo, không bị lợi dụng, mắc mưu kẻ địch. Đồng thời, xây dựng bản lĩnh, ý chí, niềm tin của thế hệ trẻ vào công cuộc đổi mới đất nước do Đảng khởi xướng và lãnh đạo cũng như kinh nghiệm, truyền thống, cách đánh, nghệ thuật quân sự, sức mạnh của chiến tranh nhân dân Việt Nam và vũ khí, trang bị hiện có.

Thông qua môn Giáo dục quốc phòng và an ninh để tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức cho cán bộ, giảng viên, sinh viên về mối quan hệ giữa nhân tố con người và vũ khí. Cách mạng công nghiệp lần thứ tư có thể tạo ra trí tuệ nhân tạo, vũ khí, phương tiện mới, hiện đại, song dù có hiện đại tới mức nào cũng đều là sản phẩm của con người và do con người khai thác, làm chủ. Yếu tố quyết định chính là con người chứ không phải vũ khí, trang bị. Do vậy, thông qua môn Giáo dục quốc phòng và an ninh cần tăng cường giáo dục, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, giảng viên, sinh viên tin tưởng vào đường lối quân sự, quốc phòng của Đảng, nghệ thuật quân sự Việt Nam; tin tưởng vào khả năng làm chủ các loại vũ khí, trang bị,... Đặc biệt, coi trọng việc xây dựng “thế trận lòng dân”, phát huy sức mạnh đoàn kết, đồng thuận của nhân dân trong và ngoài nước để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

### 2.3.3. Nghiên cứu điều chỉnh, bổ sung nội dung, chương trình giáo dục quốc phòng và an ninh cho sinh viên phù hợp với sự phát triển của thực tiễn

Thông tư số 03/2017/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo đã định hướng đưa một số nội dung vào chương trình, như: An ninh phi truyền thống và đấu tranh phòng, chống các đe dọa an ninh phi truyền thống ở Việt Nam; thực hành sử dụng một số loại vũ khí Việt Nam,... Tuy nhiên, nội dung, chương trình hiện nay vẫn còn mất cân đối giữa lí thuyết với thực hành, chưa có tính liên thông; có nội dung chưa thật sự phù hợp với cấp học, chuyên ngành đào tạo và cơ sở vật chất hiện có của các cơ sở giáo dục, như: kĩ thuật bắn súng ngắn, trung đội bộ binh tiến công, phòng ngự,... Theo Phan Xuân Dũng (2018), để theo kịp sự phát triển thực tiễn, đáp ứng mục tiêu của môn học, “cần tiếp tục điều chỉnh, bổ sung nội dung, chương trình giáo dục quốc phòng và an ninh cho sinh viên, nhất là cập nhật những quan điểm, tư duy mới về quốc phòng và an ninh, bảo vệ Tổ quốc của Đảng, được cụ thể hóa trong các nghị quyết, hệ thống các chiến lược quốc gia, chiến lược chuyên ngành và pháp luật về quốc phòng vừa được ban hành. Đồng thời, phân tích làm rõ những kiến thức cơ bản, chuyên biệt về hoạt động quân sự, quốc phòng và an ninh, đảm bảo tích hợp liên ngành theo hướng hiện đại, liên thông, phù hợp với đối tượng, cấp học, bậc học, ngành nghề đào tạo và mục tiêu của Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh. Cùng với đó, cần phân bổ lại thời gian môn học theo hướng tăng thời gian huấn luyện kĩ năng thực hành, các hoạt động hỗ trợ, nhất là tham quan, học tập tại các đơn vị Quân đội. Song song với đổi mới nội dung, chương trình giảng dạy, cần đổi mới nội dung tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ quản lí, giảng viên giáo dục quốc phòng và an ninh ở các cơ sở giáo dục, các trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh. Thực tế hiện nay, chương trình, nội dung tập huấn, bồi dưỡng hằng năm cho đội ngũ này chậm đổi mới, chưa cập nhật kịp thời sự phát triển của thực tiễn; chưa phân loại đối tượng để có nội dung tập huấn, bồi dưỡng cho phù hợp dẫn đến kết quả còn hạn chế.

Để đổi mới nội dung, chương trình giáo dục quốc phòng và an ninh cho sinh viên ở các trường đại học cần phải nâng cao khả năng dự báo các tác động từ Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 tới nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, đặc biệt

phải bám sát thực tiễn diễn biến của cuộc xung đột quân sự giữa Nga với Ukraina và tác động của nó đến tình hình thời cuộc thế giới, trên cơ sở đó phát triển, cập nhật nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh.

Chương trình, nội dung môn Giáo dục quốc phòng và an ninh ở trường đại học nên được cấu trúc theo các tầng bậc. Bao gồm nội dung đại cương về giáo dục quốc phòng và an ninh, nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh theo nhóm môn học cơ sở của chuyên ngành; nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh theo chuyên ngành đào tạo của nhà trường. Với cách cấu trúc này giúp cho sinh viên có được năng lực, phẩm chất toàn diện của người sĩ quan dự bị và có thể gắn kết nội dung chuyên ngành đào tạo với nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong thực hiện chuyên môn nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp ra trường.

#### *2.3.4. Tận dụng cơ hội từ Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, tích cực đổi mới phương pháp, hiện đại hóa phương tiện dạy học môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh*

Khoa học, công nghệ và giáo dục và đào tạo là những lĩnh vực luôn gắn kết với nhau, chuyển hóa cho nhau, cùng nhau phát triển. Thành tựu của Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 đang tạo nhiều cơ hội cho quá trình đổi mới phương pháp, hiện đại hóa phương tiện dạy học môn Giáo dục quốc phòng và an ninh. Hoạt động dạy học sẽ ngày càng được hỗ trợ, ứng dụng nhiều thành tựu khoa học, công nghệ tiên tiến. Quá trình đổi mới nội dung dạy học môn Giáo dục quốc phòng và an ninh đặt ra yêu cầu phải đồng thời đổi mới phương pháp, hiện đại hóa phương tiện dạy học. Phương pháp dạy học là sự hội tụ của nội dung và phương tiện dạy học.

Đặc điểm chung nhất của phương pháp dạy học môn Giáo dục quốc phòng và an ninh là gắn lí thuyết với thực hành, gần đường lối, quan điểm của Đảng với thực tiễn quốc phòng và an ninh; coi trọng phương pháp dạy học trực quan, phương pháp làm mẫu, dạy học bằng các mô hình, học cụ, các trang thiết bị, vũ khí, khí tài kĩ thuật quân sự.

Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 tạo cơ hội cho các trường đại học sử dụng các trang thiết bị dạy học hiện đại để đổi mới phương pháp dạy học. Trong dạy học môn Giáo dục quốc phòng và an ninh có thể sử dụng các thiết bị mô phỏng để thay thế cho các vật thật. Phương pháp huấn luyện kĩ thuật, chiến thuật có thể được thực hiện trên các mô hình trận địa ảo, các thiết bị mô phỏng sát với thực tiễn. Trong thực tiễn, có những nội dung huấn luyện môn Giáo dục quốc phòng và an ninh không thể huấn luyện trên thực địa mà chỉ có thể thực hiện trên mô hình ảo.

Những năm gần đây, các trường đại học đang tập trung thực hiện có hiệu quả Quyết định số 161/QĐ-TTg, ngày 30/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ về “Phê duyệt quy hoạch hệ thống trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh giai đoạn 2015 - 2020 và những năm tiếp theo”. Các trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh đang từng bước được đầu tư, xây dựng, hoàn thiện; đầu tư xây dựng hệ thống trường bắn ảo, thư viện số và nâng cấp các phòng học chuyên dùng, phòng máy tính, trang thiết bị hiện đại, bảo đảm đủ giáo trình, tài liệu phục vụ công tác giảng dạy, học tập, kiểm tra, đánh giá kết quả. Dạy học môn Giáo dục quốc phòng và an ninh cần phải tăng cường kết nối với các đơn vị quốc phòng, công an nhân dân để tổ chức cho sinh viên đi tham quan, học tập, trải nghiệm thực tiễn. Kết hợp các phương pháp giáo dục quốc phòng và an ninh trong môi trường ảo với môi trường thực. Việc tổ chức cho sinh viên đi tham quan, học tập trải nghiệm thực tiễn ở các đơn vị quân đội và công an vừa có tác dụng giúp cho sinh viên có hiểu biết kinh nghiệm thực tiễn, khắc phục được tình trạng thiếu trang thiết bị và vật dụng thực của các trường đại học, vừa thu hút được các đơn vị tham gia vào huấn luyện môn Giáo dục quốc phòng và an ninh cho sinh viên.

Giải quyết tốt những vấn đề trên sẽ cập nhật được những thành tựu của Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 vào dạy học môn Giáo dục quốc phòng và an ninh; thiết thực nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy học môn học này cho sinh viên, góp phần đưa nội dung môn Giáo dục quốc phòng và an ninh vào thực tiễn nghề nghiệp của sinh viên sau khi tốt nghiệp ra trường.

### **3. Kết luận**

Giáo dục quốc phòng và an ninh trong các trường đại học là môn học được hình thành, phát triển gắn với quá trình vận động, phát triển của thực tiễn xây dựng, bảo vệ Tổ quốc, thực tiễn giáo dục, đào tạo và thực tiễn phát triển của khoa học, công nghệ. Ngày nay, dạy và học môn Giáo dục quốc phòng và an ninh ở các trường đại học đang chịu sự chi phối, tác động của bối cảnh thời cuộc quốc tế, của nhiệm vụ chính trị, quân sự trong nước và đặc biệt là sự tác động của Cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Để nâng cao chất lượng dạy và học môn Giáo dục quốc phòng và an ninh ở các trường đại học trong bối cảnh hiện nay đòi hỏi các nhà trường phải cập nhật các quan điểm của Đảng, Nhà nước về quốc phòng và an ninh bám sát diễn biến của tình hình thời cuộc trong nước và quốc tế, tăng cường dự báo sự tác động của xu thế thời đại và của Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 đến nhiệm vụ quốc phòng và an ninh. Trên cơ sở đó đề đổi mới tư duy, nhận thức về nhiệm vụ giáo dục quốc phòng và an ninh làm cơ sở cho đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, hiện đại hóa phương tiện dạy học, góp phần nâng cao chất lượng dạy học môn Giáo dục quốc phòng và an ninh đáp ứng yêu cầu xây dựng, bảo vệ Tổ quốc trong bối cảnh mới.

**Tài liệu tham khảo**

- Bộ Chính trị (2007). *Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 03/5/2007 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục quốc phòng, an ninh trong tình hình mới.*
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2000). *Quyết định số 46/2000/QĐ-BGDĐT ngày 18/10/2000 về việc ban hành chương trình đào tạo ngắn hạn giáo viên giáo dục quốc phòng các trường Trung học phổ thông và Trung học chuyên nghiệp.*
- Học viện Chính trị (2019). *Tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến đào tạo cán bộ chính trị trong quân đội hiện nay.* Kí yếu Hội thảo khoa học, NXB Quân đội nhân dân.
- Hội đồng Chính phủ (1961a). *Nghị định số 217-CP ngày 26/12/1961 ban hành điều lệ về đăng kí, thống kê và quản lí quân nhân dự bị.*
- Hội đồng Chính phủ (1961b). *Nghị định số 219-CP về việc huấn luyện quân sự cho quân nhân dự bị và dân quân tự vệ.*
- Klaus, S. (2017). *Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.* NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- Phan Xuân Dũng (2018). *Quản lí quá trình đào tạo giáo viên giáo dục quốc phòng và an ninh ở các trường đại học hiện nay.* NXB Giáo dục Việt Nam.
- Quốc hội (2013). *Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh.* Luật số 30/2013/QH13, ban hành ngày 19/6/2013.
- Thủ tướng Chính phủ (1958). *Nghị định số 511-TTg ngày 19/11/1958 quy định những điểm cụ thể về chế độ của sĩ quan tại ngũ biệt phái nói trong Luật số 109-SL/L11 ngày 31-05-1958.*
- Thủ tướng Chính phủ (1979). *Chỉ thị số 387-TTg ngày 27/12/1979 về việc huấn luyện sĩ quan dự bị trong học sinh các trường đại học và cán bộ công tác các ngành ngoài quân đội có ngành nghề phù hợp với quốc phòng.*
- Thủ tướng Chính phủ (2014). *Quyết định số 607/QĐ-TTg ngày 24/4/2014 về việc phê duyệt đề án đào tạo giáo viên, giảng viên giáo dục quốc phòng và an ninh cho các trường trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề, cao đẳng nghề và các cơ sở giáo dục đại học đến năm 2020.*